

NGUYỄN DUY KHA (Chủ biên)
PHAN HUY DŨNG - ĐẶNG LƯU - PHẠM XUÂN THẠCH

BỘ ĐỀ

môn NGỮ VĂN

**CHUẨN BỊ CHO KÌ THI
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA**



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

NGUYỄN DUY KHA (Chủ biên)
PHAN HUY DŨNG - ĐẶNG LƯU - PHẠM XUÂN THẠCH

BỘ ĐỀ

môn NGỮ VĂN

CHUẨN BỊ CHO KÌ THI
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG QUỐC GIA

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Từ năm học 2014 – 2015, học sinh cấp Trung học phổ thông trong toàn quốc bắt đầu thực hiện kì thi Trung học phổ thông quốc gia. Theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong kì thi này, học sinh bắt buộc thi 3 môn là *Ngữ văn*, *Toán* và *Ngoại ngữ*, đồng thời mỗi học sinh được tự chọn 1 môn khác trong số 5 môn *Vật lí*, *Hoá học*, *Sinh học*, *Địa lí*, *Lịch sử*. Dù là môn thi bắt buộc hay môn thi tự chọn, thí sinh đều phải nỗ lực ôn tập, luyện thi tốt để giành kết quả cao trong kì thi quan trọng này. Kết quả của kì thi không chỉ là căn cứ giúp các em được công nhận tốt nghiệp Trung học phổ thông mà còn giành những ưu trội làm cơ sở để xét tuyển vào trường đại học và cao đẳng mà các em có nguyện vọng lựa chọn.

Để giúp các em học sinh Trung học phổ thông, đặc biệt là học sinh lớp 12, ôn tập và thi đạt kết quả tốt trong kì thi Trung học phổ thông quốc gia, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam tổ chức biên soạn, xuất bản bộ sách *Ôn tập chuẩn bị cho kì thi Trung học phổ thông quốc gia* và bộ sách *Bộ đề chuẩn bị cho kì thi Trung học phổ thông quốc gia* ở 8 môn học: *Ngữ văn*, *Toán*, *Vật lí*, *Hoá học*, *Sinh học*, *Lịch sử*, *Địa lí*, *Tiếng Anh*. Hai bộ sách ôn luyện chuẩn bị cho kì thi Trung học phổ thông quốc gia đều chú ý tới những yêu cầu và lưu ý chung nhằm giúp cho học sinh ôn luyện đạt kết quả cao. Cả hai bộ sách đều tập trung biên soạn, lựa chọn những câu hỏi, bài tập điển hình, tiêu biểu theo hướng đổi mới kiểm tra, đánh giá và thi tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo. Theo đó, các câu hỏi và bài tập được phân hoá theo các mức độ *nhận biết*, *thông hiểu*, *vận dụng* (thấp) và *vận dụng cao*. Đồng thời, các câu hỏi, bài tập cũng chú ý tới các dạng mở, có tính sáng tạo, đánh giá đúng năng lực và phẩm chất của học sinh.

Với ý nghĩa và tinh thần trên, các nhóm tác giả của mỗi bộ sách ở từng môn học đã cố gắng biên soạn, lựa chọn các câu hỏi và bài tập thích

hợp nhằm giúp các em học sinh ôn luyện và thi đạt hiệu quả tốt nhất. Mặc dù vậy, sách lần đầu được biên soạn, khó tránh được những sơ suất nhất định. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam rất mong các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh và các quý phụ huynh có những góp ý để lần tái bản tới đây, sách được tốt hơn. Thư góp ý gửi về theo địa chỉ: Công ty cổ phần Dịch vụ xuất bản Giáo dục Hà Nội, số 187B Giảng Võ, Hà Nội.

Trân trọng cảm ơn.

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ Tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Quyết định số 3538/QĐ-BGDĐT ngày 09 – 9 – 2014 về việc phê duyệt Phương án thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng, với mục tiêu kế thừa những ưu điểm và khắc phục các hạn chế của các kì thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng hiện nay để tổ chức duy nhất một kì thi Trung học phổ thông quốc gia từ năm 2015 nhằm mục đích xét công nhận tốt nghiệp Trung học phổ thông, đồng thời cung cấp dữ liệu cho các cơ sở giáo dục đại học làm căn cứ tuyển sinh.

Về đề thi của kì thi Trung học phổ thông quốc gia, Quyết định số 3538/QĐ-BGDĐT nêu rõ: “Đề thi đánh giá thí sinh ở 4 mức độ *nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao*, đảm bảo phân hoá trình độ thí sinh”. Theo chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đề thi trong kì thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2015 sẽ có định dạng tương tự đề thi tốt nghiệp Trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng năm 2014, gồm các câu hỏi từ dễ đến khó, vừa đáp ứng yêu cầu cơ bản (để xét tốt nghiệp Trung học phổ thông) và yêu cầu nâng cao (để phân hoá thí sinh, phục vụ công tác tuyển sinh đại học, cao đẳng).

Cuốn ***Bộ đề môn Ngữ văn chuẩn bị cho kì thi Trung học phổ thông quốc gia*** nằm trong bộ sách tham khảo ***Bộ đề chuẩn bị cho kì thi Trung học phổ thông quốc gia*** ở 8 môn học: Ngữ văn, Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam được biên soạn theo tinh thần đó, nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học và ôn luyện, chuẩn bị bước vào kì thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2015 của đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục, giáo viên, học sinh, phụ huynh và những người quan tâm về kì thi.

Đây là cuốn sách đầu tiên xây dựng hệ thống đề thi theo mô hình đề thi của kì thi Trung học phổ thông quốc gia với sự tham gia biên soạn của các chuyên gia có nhiều kinh nghiệm trong việc giảng dạy và ra đề thi các kì thi quốc gia hằng năm. Thông qua việc xây dựng, cung cấp các

đề thi, nhóm tác giả rất chú trọng đến việc giúp thí sinh tiếp cận, làm quen với dạng đề thi theo hướng mới, đồng thời giúp các em tự rèn luyện các kĩ năng làm bài để đạt kết quả tốt nhất.

Cuốn sách gồm 2 phần: Phần một là *Các đề luyện thi* nhằm cung cấp cho giáo viên và học sinh các đề thi theo mô hình đề thi của kì thi Trung học phổ thông quốc gia môn Ngữ văn. Đề thi được tổ chức với định dạng tương tự đề thi năm 2014 theo hướng đánh giá năng lực thí sinh ở 4 mức độ: *nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao*; đảm bảo phân hoá trình độ thí sinh, đáp ứng chủ trương tổ chức kì thi Trung học phổ thông quốc gia. Phần hai là *Hướng dẫn trả lời*, đưa ra các gợi ý, hướng dẫn phù hợp với định hướng đánh giá năng lực của kì thi Trung học phổ thông quốc gia từ năm 2015.

Các tác giả hi vọng rằng, cuốn *Bộ đề môn Ngữ văn chuẩn bị cho kì thi Trung học phổ thông quốc gia* sẽ là tài liệu tham khảo hữu ích giúp các thầy cô giáo, các em học sinh nắm vững định hướng, nội dung, phương pháp, yêu cầu, kĩ thuật cơ bản để chuẩn bị tốt nhất kì thi Trung học phổ thông quốc gia năm 2015.

Sách xuất bản lần đầu, có thể còn những hạn chế, thiếu sót. Các tác giả mong nhận được những ý kiến nhận xét, đóng góp của bạn đọc xa gần để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong những lần in sau.

NHÓM TÁC GIẢ

PHẦN MỘT CÁC ĐỀ LUYỆN THI

ĐỀ 1

Câu 1.

Báo điện tử *Dân trí* ra ngày 21 – 8 – 2014 đưa tin:

Sáng ngày 21 – 8, cây cầu mang tên “Khuyến học và Dân trí” bắc qua thượng nguồn sông Gianh tại xã Trọng Hoá, huyện miền núi Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình chính thức khánh thành trong niềm vui khôn tả của bà con nhân dân hai bản Ông Tú và bản Hưng.

Phát biểu tại Lễ khánh thành cầu “Khuyến học và Dân trí” tại bản Ông Tú, nhà báo Phạm Huy Hoàn, Tổng biên tập báo điện tử *Dân trí*, Giám đốc Quỹ Khuyến học Việt Nam bày tỏ lời cảm ơn chân thành về sự hiện diện của các vị đại biểu và các em học sinh tại buổi lễ.

Tổng biên tập báo điện tử *Dân trí* Phạm Huy Hoàn nhấn mạnh, tại nơi đây, từ nhiều năm qua chúng ta đã chứng kiến cảnh các cháu học sinh phải bơi qua sông tới trường, rất nguy hiểm đến tính mạng. Qua cuộc vận động trên báo, bạn đọc báo *Dân trí* đã đóng góp được số tiền hơn 1,3 tỉ đồng. Đây là nguồn đóng góp tự nguyện của đông đảo bạn đọc báo *Dân trí*, trong đó có cả nguồn tiền tiết kiệm của rất nhiều học sinh đồng lứa với các cháu có mặt trong buổi lễ hôm nay. Số tiền trên đã được chuyển giao tới Hội Khuyến học tỉnh Quảng Bình và Ủy ban nhân dân huyện Minh Hoá để bổ sung vào nguồn vốn thực hiện Nghị quyết 30a của Chính phủ trong ngân sách của huyện Minh Hoá cho dự án xây cầu và làm đường lên từ 2 bờ sông tại bản Ông Tú và bản Hưng.

Tổng biên tập báo điện tử *Dân trí* Phạm Huy Hoàn cũng cho biết, đây là cây cầu thứ 7 có sự đóng góp của bạn đọc báo điện tử *Dân trí*, được chính quyền địa phương đồng thuận cho mang tên “Khuyến học và Dân trí”. Trước đó, đã có 6 cây cầu “Khuyến học và Dân trí” được xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng tại các tỉnh Kiên Giang, Hậu Giang, Kon Tum, Quảng Nam, Cần Thơ và Thanh Hoá.

(Dẫn theo Cầu “Khuyến học và Dân trí” thứ 7 được khánh thành tại Quảng Bình,
<http://www.dantri.com.vn>)

Trả lời các câu hỏi sau:

1. Bản tin trên nói về sự kiện gì? Sự kiện ấy đã được những người trong cuộc đón nhận ra sao?

2. Tại sao cây cầu lại được mang tên là “Khuyến học và Dân trí”? Việc xây cầu bắt nguồn từ động cơ nào?

3. Tinh thần góp công, góp sức của cộng đồng đối với việc xây cầu đã được thể hiện như thế nào?

4. Từ sự kiện được nêu trong bản tin, anh (chị) suy nghĩ gì về tinh thần trách nhiệm với cộng đồng của tất cả chúng ta?

Câu 2.

Ngạn ngữ Ả Rập có câu: “Nếu tôi có hai cái bánh mì thì tôi sẽ bán đi một cái để mua hoa hồng, bởi vì tâm hồn tôi cũng cần ăn uống”.

Anh (chị) hãy viết một bài văn (khoảng 600 từ) trình bày ý kiến của mình về câu ngạn ngữ trên.

Câu 3.

Tình huống Tràng và người đàn bà đói khát đến với nhau, nên vợ nên chồng trong truyện ngắn *Vợ nhặt* của Kim Lân đã khiến hai người có sự thay đổi đột ngột, bất ngờ.

Sự thay đổi biểu hiện cụ thể như thế nào ở từng nhân vật? Những điều đó có giúp anh (chị) hiểu gì về cái nhìn của Kim Lân đối với con người?

ĐỀ 2

Câu 1.

Đọc trích đoạn bản tin sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới:

*Tối ngày 19 – 4, lễ công bố Ngày sách Việt Nam đã diễn ra trang trọng dưới chân tượng đài Lý Thái Tổ, vị vua viết nên tác phẩm **Chiếu dời đô** mang khát vọng dân tộc, khai sáng nền văn chương Thăng Long – Hà Nội.*

Đến dự buổi lễ có ông Uông Chu Lưu, Phó Chủ tịch Quốc hội; ông Nguyễn Bắc Sơn, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông; ông Huỳnh Vĩnh Ái, Thứ trưởng Bộ Văn hoá – Thể thao và Du lịch cùng nhiều lãnh đạo Đảng, Nhà nước và đông đảo bạn yêu sách.

Tại buổi lễ được truyền hình trực tiếp trên sóng VTV1, Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Trương Minh Tuấn thay mặt Thủ tướng Chính phủ đọc quyết định lấy ngày 21 – 4 hằng năm là Ngày sách Việt Nam.

Quyết định nêu rõ: Ngày sách Việt Nam được tổ chức hằng năm nhằm khuyến khích và phát triển phong trào đọc sách trong cộng đồng, nâng cao nhận thức của nhân dân về ý nghĩa to lớn và tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc nâng cao kiến thức và kỹ năng, phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách con người.

Ngày sách cũng nhằm tôn vinh giá trị của sách, khẳng định vai trò, vị trí, tầm quan trọng của sách trong đời sống xã hội; tôn vinh người đọc và những người tham gia sưu tầm, sáng tác, xuất bản, in, phát hành, lưu giữ, quảng bá sách; cũng như, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan chức năng và các tổ chức xã hội đối với việc xây dựng và phát triển văn hoá đọc Việt Nam.

Trong quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày kí 24 – 2 – 2014, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hoá – Thể thao và Du lịch, các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể Ngày sách hằng năm, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

(Dẫn theo Minh Chánh, <http://www.vietnamnet.vn>, ngày 19 – 4 – 2014)

1. Nếu được cho phép đặt tên cho bản tin, anh (chị) sẽ đặt như thế nào?

2. Liệt kê theo kiểu gạch đầu dòng những nội dung chính của trích đoạn bản tin.
(Yêu cầu: các nội dung này cần được nêu khái quát, không lặp lại hình thức diễn đạt của bản tin.)

3. Ai là người kí quyết định lấy ngày 21 – 4 hằng năm làm Ngày sách Việt Nam? Điều đó cho thấy Ngày sách có tầm quan trọng như thế nào?

4. Phát biểu suy nghĩ của anh (chị) về sự kiện này và về tầm quan trọng của việc xây dựng văn hoá đọc trong cộng đồng.

Câu 2.

Đừng bao giờ từ bỏ khát vọng là tên một cuốn sách của Nick Vujicic và cũng là một thông điệp mà tác giả muốn gửi đến mọi người.

Hãy viết một bài văn (khoảng 600 từ), trình bày suy nghĩ của anh (chị) về thông điệp trên.

Câu 3.

Người đàn bà làng chài trong truyện ngắn *Chiếc thuyền ngoài xa* của Nguyễn Minh Châu phải đứng trước hai con đường: hoặc chấp nhận những trận đòn oan nghiệt của chồng để giữ gia đình; hoặc li dị chồng để tự giải thoát bản thân.

Người đàn bà ấy đã chọn con đường nào? Quan điểm của anh (chị) về sự lựa chọn của nhân vật.

ĐỀ 3

Câu 1.

Về mặt thể loại văn học, ở nước ta, thơ có truyền thống lâu đời. Sử thi của các dân tộc ở Tây Nguyên, của dân tộc Mường..., truyện thơ dân gian của các dân tộc Thái, Tày,

Nùng... còn lưu truyền nhiều thiên bất hủ. Ca dao, dân ca, thơ cổ điển của người Việt thời phong kiến cũng để lại nhiều viên ngọc quý. Thơ hiện đại, trước cũng như sau Cách mạng tháng Tám 1945, đã góp vào kho tàng văn học dân tộc biết bao kiệt tác. Văn xuôi tiếng Việt ra đời muộn, gần như cùng với thế kỉ XX, nhưng tốc độ phát triển và trưởng thành hết sức nhanh chóng. Với các thể bút kí, tùy bút, truyện ngắn, tiểu thuyết, văn xuôi Việt Nam đã có thể sánh cùng với nhiều nền văn xuôi hiện đại của thế giới.

1. Hãy cho biết, đoạn văn trên thuộc phong cách ngôn ngữ gì? Căn cứ vào đâu để nhận biết điều ấy?

2. Trong đoạn văn trên, tác giả đã sử dụng những thuật ngữ khoa học nào?

3. Anh (chị) hiểu thế nào là *kho tàng văn học dân tộc*?

4. Đặt nhan đề cho đoạn văn trên.

Câu 2.

Quê hương và chốn lập nghiệp.

Hãy trình bày suy nghĩ của anh (chị) về vấn đề trên bằng một bài văn (khoảng 600 từ).

Câu 3.

Trong truyện ngắn *Vợ nhặt* của Kim Lân, khi biết con trai mình “nhặt” một người đàn bà đói khát về làm vợ lúc nạn đói khủng khiếp đang diễn ra, bà cụ Tứ nhẹ nhàng nói với “nàng dâu mới”: “Ừ, thôi thì các con đã phải duyên phải kiếp với nhau, u cũng mừng lòng...”.

Ngoài việc thể hiện nỗi lòng của người mẹ, câu nói trên còn cho thấy gì thêm về tình cảm của Kim Lân đối với cuộc hôn nhân khác thường của hai nhân vật?

ĐỀ 4

Câu 1.

Cuộc tưởng nhớ chưa từng có tiền lệ là tên một bản tin trên báo điện tử của Chính phủ nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 12 – 1 – 2015:

Gần 4 triệu người thuộc mọi chủng tộc, tôn giáo đã xuống đường ở thủ đô Paris và các thành phố khác của Pháp chiều 11 – 1 để bày tỏ tình đoàn kết với 17 người bị giết trong các cuộc tấn công khủng bố ở Paris hồi tuần trước. Đây là cuộc biểu tình đông đảo nhất trong lịch sử nước Pháp.

Trên 40 nhà lãnh đạo thế giới tham gia cùng với Tổng thống Pháp Francois Hollande, nối vòng tay trong một cuộc tuần hành qua thủ đô Paris. Trong số các nhà

lãnh đạo có Thủ tướng Đức Angela Merkel, Thủ tướng Anh David Cameron và các Thủ tướng Italy, Tây Ban Nha, Bỉ, Đan Mạch, Albanie, Bulgari, Hy Lạp, Hungary, Hà Lan, Tổng thống Thụy Sĩ, Tổng thống Romania và Tổng thống Ukraine. Tham dự cuộc tuần hành về phía Nga là Ngoại trưởng Sergei Lavrov, trong khi phía Mỹ là Bộ trưởng Tư pháp Eric Holder để bày tỏ sự đoàn kết với nước Pháp trước mối đe dọa khủng bố. Các quan chức cao cấp nhất của Liên minh châu Âu (EU) như Chủ tịch Hội đồng châu Âu Donald Tusk, Chủ tịch Ủy ban châu Âu Jean Claude Juncker cũng có mặt trong đoàn tuần hành. Trong hàng ngũ chính khách Pháp, hầu hết các lãnh đạo của các đảng phái từ tả đến hữu đều hưởng ứng kêu gọi tuần hành vì tự do tại Paris.

Sự hiện diện đông đảo của các lãnh đạo trên thế giới và các chính khách, cùng với gia đình 17 nạn nhân trong các vụ tấn công trong tuần cho thấy Paris trở thành biểu tượng của phong trào chống khủng bố toàn cầu. Tổng thống Pháp Francois Hollande nhấn mạnh cuộc tuần hành này trước hết là một cuộc tập hợp của người dân, của những người đấu tranh vì tự do, để nói lên tinh thần bất khuất trước nòng súng của những tổ chức khủng bố. Ông Francois Hollande nói: "Paris là thủ đô của thế giới hôm nay".

Song song với cuộc tuần hành diễn ra ở Paris, là những cuộc tuần hành tự phát được tổ chức ở nhiều nơi trên thế giới, từ New York cho đến Toronto, từ Madrid đến Rio, tất cả đều hô to những khẩu hiệu mang nội dung ủng hộ quyền tự do phát biểu, bày tỏ ý kiến và chống lại các hành động dã man của bọn khủng bố.

(Dẫn theo Nguyễn Chiến, <http://www.baodientu.chinhphu.vn>)

1. Trích đoạn bản tin trên có thể được đặt nhan đề nào khác ngoài nhan đề đã có?
2. Vì sao có thể nói cuộc tuần hành (biểu tình) được nói tới trong bản tin là cuộc tuần hành đặc biệt “chưa từng có”? Lí do dẫn đến cuộc tuần hành này?
3. Anh (chị) hiểu gì về trận chiến chống khủng bố hiện nay trên thế giới và trách nhiệm của chúng ta?

Câu 2.

Sống ảo và sống thật.

Anh (chị) hãy viết một bài văn (khoảng 600 từ) bàn về vấn đề trên.

Câu 3.

Những điểm khiến nhiều người khó hiểu trong bài thơ *Đàn ghi ta của Lor-ca* lại chính là những điểm thể hiện dụng công nghệ thuật của Thanh Thảo nhằm đạt được hiệu quả thẩm mỹ tích cực.

Anh (chị) hãy cho biết ý kiến của mình về nhận xét trên.

ĐỀ 5

Câu 1.

Những kết quả nghiên cứu gần đây của nhiều nhà Việt ngữ học đã chứng minh tiếng Việt có nguồn gốc bản địa. Nguồn gốc và tiến trình phát triển của tiếng Việt gắn bó với nguồn gốc và tiến trình phát triển của dân tộc Việt – cộng đồng người đã có những đóng góp to lớn vào công cuộc kiến tạo nền văn minh lúa nước trên địa bàn Đông Nam Á tiền sử, đặc biệt là ở vùng đồng bằng Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ hiện nay. Tiếng Việt được xác định thuộc họ ngôn ngữ Nam Á.

1. Đoạn văn trên được tổ chức theo hình thức quy nạp, diễn dịch hay tổng phân hợp? Căn cứ vào đâu để nhận biết điều đó?
2. Anh (chị) hiểu thế nào về các cụm từ ngữ *nhà Việt ngữ học, tiếng Việt có nguồn gốc bản địa*?
3. Bắc Trung Bộ gồm những tỉnh nào?
4. Đoạn văn trên nói về vấn đề gì?

Câu 2.

Tình thương là hạnh phúc của con người.

Anh (chị) hãy trình bày suy nghĩ của mình về vấn đề trên bằng một bài văn khoảng 600 từ.

Câu 3.

Hãy thể hiện sự đồng cảm của anh (chị) với lời giải bày rất chân thực về tình yêu trong bài thơ *Sóng* của Xuân Quỳnh.

ĐỀ 6

Câu 1.

Phân tích giá trị của các biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong hai trường hợp sau:

a) *Một hòn ấỵ trông nghiêng thì y như là đang hát hàm hỏi cái thuyền phải xưng tên tuổi trước khi giao chiến. Một hòn khác lùi lại một chút và thách thức cái thuyền có giỏi thì tiến gần vào.*

(Nguyễn Tuân, *Người lái đò Sông Đà*)

- b) *Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang,
Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng;*

(Xuân Diệu, *Đây mùa thu tới*)

Câu 2.

Liều thuốc cho bệnh thành tích.

Anh (chị) hãy thử làm bác sĩ kê đơn với “đơn thuốc” là một bài văn khoảng 600 từ.

Câu 3.

Ở truyện ngắn *Chữ người tử tù* của Nguyễn Tuân, bên cạnh Huấn Cao có quản ngục; trong *Vĩnh biệt Cửu Trùng Đài* (trích kịch *Vũ Như Tô*) của Nguyễn Huy Tưởng, bên cạnh Vũ Như Tô có Đan Thiềm.

Anh (chị) suy nghĩ gì về ý nghĩa mối quan hệ giữa hai cặp nhân vật đó?

ĐỀ 7

Câu 1.

Trong bài *Đập thủy điện thượng nguồn sông Mê Công: Những quả bom nước* đăng trên báo điện tử *Tuổi trẻ* ngày 24 – 9 – 2014 có đoạn:

Theo Tiến sĩ Đào Trọng Tứ – Giám đốc Trung tâm Phát triển bền vững tài nguyên nước và biến đổi khí hậu, nếu ở phía thượng lưu 15 công trình thủy điện thuộc địa phận Trung Quốc và 11 đập thủy điện trên địa phận Lào, Thái Lan, Campuchia được xây dựng thì tổng dung tích điều tiết của toàn hệ thống bậc thang này ước hơn 30 tỉ m³ nước.

Trong điều kiện vận hành bình thường, lượng nước điều tiết xuống hạ lưu chắc chắn làm thay đổi dòng chảy tự nhiên của dòng sông.

Đáng quan ngại nhất, theo các chuyên gia, là nguy cơ vỡ đập. Ông Nguyễn Hữu Thiện, trưởng nhóm tư vấn đánh giá môi trường chiến lược các đập dòng chính Mê Công cho rằng nếu vỡ một đập thì hàng loạt đập khác sẽ vỡ dây chuyền.

Trong đó, đập Sambo do một công ti Trung Quốc xây dựng ở Campuchia (bề ngang hơn 18km, cao 56m) nếu xảy ra sự cố, lượng nước được tích trữ ở độ cao 40m trên mực nước biển sẽ biến thành quả bom nước khổng lồ tống xuống san phẳng cả đồng bằng sông Cửu Long.

Các nhà khoa học, nhà quản lí nhận định lợi ích từ thủy điện trên dòng chính Mê Công đem lại cho các nước không đáng kể, mỗi đập thủy điện chỉ vài chục triệu USD / năm,

nhưng tổn thất là vĩnh viễn không thể phục hồi lại được. Cả cộng đồng 60 triệu dân sống bên lưu vực dòng sông này gánh chịu lâu dài.

“Biến đổi khí hậu đã khó đối phó, hệ thống thủy lợi và canh tác hiện nay chưa thể thích nghi được, nay làm thêm các đập ở thượng lưu thì phải nói là không có cách nào, biện pháp nào để đối phó, cứu vãn” – Tiến sĩ Lê Anh Tuấn, Trường Đại học Cần Thơ, cảnh báo.

(Dẫn theo Đức Vịnh, <http://www.tuoiitre.vn>)

1. Đoạn văn bản tập trung nói về nguy cơ gì trong nhiều nguy cơ mà việc xây dựng tràn lan các đập thủy điện tại thượng nguồn sông Mê Công có thể gây ra?

2. Việc dẫn ý kiến của nhiều nhà khoa học và quản lí trong đoạn văn có tác dụng gì? Thái độ của họ đối với sự việc được nêu?

3. Phát biểu suy nghĩ của anh (chị) về vấn đề hợp tác quốc tế trong việc khai thác các nguồn lợi thiên nhiên và bảo vệ môi trường sống chung của tất cả chúng ta.

Câu 2.

“Chỉ có súc vật mới quay lưng lại nỗi đau khổ của đồng loại để chăm lo riêng cho bộ da của mình” (Các Mác).

Anh (chị) hãy viết một bài văn khoảng 600 từ trình bày suy nghĩ của mình về câu nói trên.

Câu 3.

Trong truyện ngắn *Vợ chồng A Phủ* của Tô Hoài, có lúc, Mị thẫn thức thấy mình không bằng con trâu, con ngựa, lại có chỗ, Mị được ví như con rùa lùi lũi trong xó cửa.

Những hình ảnh ví von ấy có ý nghĩa gì? Chúng đã nói được tất cả mọi điều về nhân vật Mị hay chưa? Hãy luận giải về điều đó.

ĐỀ 8

Câu 1.

Văn nghệ thuật là sản phẩm của trí tưởng tượng nghệ thuật của nhà văn, thấm nhuần tình cảm, cảm xúc thẩm mĩ. Loại văn này thuyết phục người đọc chủ yếu bằng hình tượng nghệ thuật. Còn văn nghị luận là sản phẩm của tư duy logic của lí trí tỉnh táo. Nó thuyết phục người đọc chủ yếu bằng lập luận chặt chẽ, lí lẽ sắc bén, bằng chứng xác thực.

1. Đoạn văn trên nói về vấn đề gì? Thuộc loại văn bản gì?

2. Giải thích các khái niệm: *văn nghệ thuật, văn nghị luận, cảm xúc thẩm mỹ, hình tượng nghệ thuật*.

3. Tại sao trong học tập môn Ngữ văn ở Trung học phổ thông, cần phân biệt *văn nghệ thuật* với *văn nghị luận*?

Câu 2.

Anh (chị) hãy viết một bài văn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của mình về hiện trạng: nhiều học sinh không thích học môn Lịch sử và ít hiểu biết về truyền thống dựng nước, giữ nước vẻ vang của dân tộc.

Câu 3.

Trong đoạn trích vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt*, nhân vật Hồn Trương Ba có hai cuộc đối thoại đáng chú ý, đầu tiên là với Xác hàng thịt và sau đó là với Đế Thích. Hãy chỉ ra mối liên hệ giữa hai cuộc đối thoại ấy và phát biểu điều anh (chị) thu nhận được về thông điệp tư tưởng toát ra từ đoạn trích.

ĐỀ 9

Câu 1.

Phát hiện các lỗi trong đoạn văn sau và chữa lại:

Xuân Diệu được Hoài thanh xem là "mới nhất trong các nhà Thơ mới". Thơ của Xuân diệu luôn thể hiện khao khát về tình yêu. Khao khát giao cảm với đời. Nhà thơ như chạy đua với không gian, thời gian. Để tận hưởng mùa xuân, tuổi trẻ và tình yêu. Văn xuôi của Xuân Diệu là một thứ văn xuôi đậm tính trữ tình lãng mạn.

Câu 2.

Phải chăng giới trẻ hiện nay đang quay lưng lại với thói quen đọc sách?

Anh (chị) hãy viết một bài văn (khoảng 600 từ) để giải đáp câu hỏi này.

Câu 3.

Nêu cảm nhận về vẻ đẹp đoạn văn sau và chỉ ra nét độc đáo của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân được bộc lộ qua đó:

Thuyền tôi trôi trên Sông Đà. Cảnh ven sông ở đây lặng tờ. Hình như từ đời Lí đời Trần đời Lê, quãng sông này cũng lặng tờ đến thế mà thôi. Thuyền tôi trôi qua một nương ngô nhú lên mấy lá ngô non đầu mùa. Mà tịnh không một bóng người. Cỏ gianh

đồi núi đang ra những nồn búp. Một đàn hươu cúi đầu ngốn búp cỏ gianh đẫm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa. Chao ôi, thấy thêm được giạt mình vì một tiếng còi xúp-lê của một chuyến xe lửa đầu tiên đường sắt Phú Thọ – Yên Bái – Lai Châu. Con hươu thơ ngộ ngẩng đầu nhung khỏi áng cỏ sương, chăm chăm nhìn tôi lừ lừ trôi trên một mũi đò. Hươu vểnh tai, nhìn tôi không chớp mắt mà như hỏi tôi bằng cái tiếng nói riêng của con vật lành: “Hỡi ông khách Sông Đà, có phải ông cũng vừa nghe thấy một tiếng còi sương?”. Đàn cá dầm xanh quẫy vọt lên mặt sông bụng trắng như bạc rơi thoi. Tiếng cá đập nước sông đuổi mất đàn hươu vụt biến. Thuyền tôi trôi trên “Dải Sông Đà bọt nước lành – Bao nhiêu cảnh bấy nhiêu tình” của “một người tình nhân chưa quen biết” (Tản Đà). Dòng sông quăng này lững lờ như nhớ thương những hòn đá thác xa xôi để lại trên thượng nguồn Tây Bắc. Và con sông như đang lắng nghe những giọng nói êm êm của người xuôi, và con sông đang trôi những con đò mình nỗ chạy buồm vải nó khác hẳn những con đò đuôi én thắt mình dây cổ điển trên dòng trên.

(Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014, tr. 191 – 192)

ĐỀ 10

Câu 1

Đọc đoạn văn sau đây và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới:

Cái đẹp vừa ý là xinh, là khéo. Ta không háo hức cái tráng lệ, huy hoàng, không say mê cái huyền ảo, kì vĩ. Màu sắc chuộng cái dịu dàng, thanh nhã, ghét sặc sỡ. Quy mô chuộng sự vừa khéo, vừa xinh, phải khoảng. Giao tiếp, ứng xử chuộng hợp tình, hợp lí, áo quần, trang sức, món ăn đều không chuộng sự cầu kì. Tất cả đều hướng vào cái đẹp dịu dàng, thanh lịch, duyên dáng và có quy mô vừa phải.

Không có công trình kiến trúc nào, kể cả của vua chúa, nhằm vào sự vĩnh viễn. Hình như ta coi trọng Thế hơn Lực, quý sự kín đáo hơn sự phô trương, sự hoà đồng hơn rạch ròi trắng đen. Phải chăng đó là kết quả của ý thức lâu đời về sự nhỏ yếu, về thực tế nhiều khó khăn, nhiều bất trắc?

1. Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào thuộc chương trình Ngữ văn 12? Tác giả của đoạn văn?
2. Từ *ta* trong câu thứ hai chỉ đối tượng nào?
3. Những vấn đề được đề cập trong đoạn văn?
4. Liệt kê những từ, cụm từ chỉ thái độ của *ta* trong đoạn văn.
5. Phân tích giá trị của các cụm từ *hình như, phải chăng* trong đoạn văn.

Câu 2.

Việc chọn nghề của giới trẻ hiện nay.

Anh (chị) hãy viết một bài văn (khoảng 600 từ) trình bày nhận thức của mình về vấn đề trên.

Câu 3.

“Không có cây gì mạnh bằng cây xà nu đất ta. Cây mẹ ngã, cây con mọc lên. Đố nó giết hết rừng xà nu này!”...

Đó là lời cụ Mết nói với dân làng Xô Man trong đêm Tnú về thăm làng (truyện *Rừng xà nu* của Nguyễn Trung Thành). Anh (chị) hiểu gì về hàm ý của câu nói trên? Trong truyện, giữa rừng xà nu và cộng đồng Xô Man có sự tương ứng với nhau thế nào?

ĐỀ 11

Câu 1.

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu nêu ở dưới:

Nhiều người An Nam thích bập bẹ năm ba tiếng Tây hơn là diễn tả ý tưởng cho mạch lạc bằng tiếng nước mình. Hình như đối với họ, việc sử dụng Pháp ngữ là một dấu hiệu thuộc giai cấp quý tộc, cũng như sử dụng nước suối Pe-ri-ê (Pérrier) và rượu khai vị biểu trưng cho nền văn minh châu Âu. Nhiều người An Nam bị Tây hoá hiện nay tưởng rằng khi cóp nhặt những cái tầm thường của phong hoá châu Âu họ sẽ làm cho đồng bào của mình tin là họ đã được đào tạo theo kiểu Tây phương.

Thái độ mù tịt về văn hoá châu Âu như thế không nên làm chúng ta ngạc nhiên. Vì chỉ có những người đã hiểu biết vững một nền văn hoá rồi mới có khả năng thưởng thức một nền văn hoá ngoại bang. Những kiểu kiến trúc và trang trí lai căng của những ngôi nhà thuộc về những người An Nam được hun đúc theo cái mà những người ở Đông Dương gọi là văn minh Pháp, chứng tỏ rằng những người An Nam bị Tây hoá chẳng có được một thứ văn minh nào. Việc từ bỏ văn hoá cha ông và tiếng mẹ đẻ phải làm cho mọi người An Nam tha thiết với giống nòi lo lắng.

(Nguyễn An Ninh, *Tiếng mẹ đẻ* – nguồn giải phóng các dân tộc bị áp bức)

1. Nêu những ý chính của đoạn văn.
2. Xác định phong cách ngôn ngữ của văn bản chứa đoạn văn trên. Phân tích thủ pháp nghệ thuật của câu văn được in đậm.
3. Viết một đoạn văn ngắn bày tỏ thái độ của anh (chị) về việc học và sử dụng ngoại ngữ của thanh niên hiện nay.

Câu 2.

Trong bài viết *Đón bắt thời cơ, phát huy sức mạnh của toàn dân, bảo vệ lợi ích quốc gia dân tộc*, đưa đất nước tiếp tục tiến lên của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang có đoạn:

Giang sơn, xã tắc mấy nghìn năm ông cha ta truyền lại, thế hệ con cháu chúng ta hôm nay và mãi mãi sau này có nghĩa vụ và trách nhiệm thiêng liêng là phải giữ gìn, quyết không để tổn thất một li lại.

Dân tộc ta đã mấy nghìn năm nối đời dựng nước, giữ nước, đã đi qua hàng trăm cuộc khởi nghĩa, kháng chiến chống xâm lăng, ở mọi quy mô, với biết bao hi sinh, xương máu; trong những giờ phút hiểm nghèo, đã nêu cao ý chí “dù phải tát cạn biển Đông”, “dù phải đốt cháy dãy Trường Sơn” cũng quyết giành lại và giữ gìn vững chắc độc lập, tự do, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Ngày nay, hơn 90 triệu đồng bào ta nguyện làm hết sức mình, nguyện đem hết tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải, sẵn sàng hiến dâng tới giọt máu cuối cùng vì những điều thiêng liêng vô giá đó.

(Dẫn theo <http://www.thanhnien.com.vn>, ngày 31-12-2014)

Hãy viết một bài văn (khoảng 600 từ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về vai trò của thanh niên ngày nay trong sự nghiệp “vì những điều thiêng liêng vô giá” mà Chủ tịch nước đã đề cập trong bài viết trên.

Câu 3.

Phân tích diễn biến tâm lí của nhân vật Chí Phèo từ sau đêm gặp thị Nở cho đến khi giết bá Kiến và tự sát. Diễn biến tâm lí đó cho thấy bi kịch gì của cuộc đời Chí Phèo?

ĐỀ 12

Câu 1.

Ngôn ngữ là tài sản chung của một dân tộc, một cộng đồng xã hội (có thể bao gồm những người cùng một dân tộc, hoặc thuộc các dân tộc khác nhau). Muốn giao tiếp với nhau, xã hội phải có phương tiện chung, trong đó phương tiện quan trọng nhất là ngôn ngữ. Phương tiện đó vừa giúp cho mỗi cá nhân trình bày những nội dung mà mình muốn biểu hiện, vừa giúp họ lĩnh hội được lời nói của người khác. Cho nên, mỗi cá nhân đều phải tích lũy và biết sử dụng ngôn ngữ chung của cộng đồng xã hội.

1. Thử tìm từ ngữ thay thế cho các từ in đậm trong đoạn văn trên và so sánh giá trị biểu đạt của từ ngữ đó với từ ngữ được thay thế với từ trong văn bản.

2. Bộ phận được đặt trong ngoặc đơn (*có thể bao gồm những người cùng một dân tộc, hoặc thuộc các dân tộc khác nhau*) có vai trò gì trong câu? Hãy chỉ ra những phương tiện liên kết các câu trong đoạn văn.

3. Tại sao “mỗi cá nhân đều phải tích lũy và biết sử dụng ngôn ngữ chung của cộng đồng xã hội”?

4. Nêu chủ đề và phong cách ngôn ngữ của đoạn văn.

Câu 2.

Theo anh (chị), con đường đến với tương lai có nhất thiết phải đi ra từ một trường đại học?

Hãy viết một bài văn (khoảng 600 từ) để trả lời câu hỏi trên.

Câu 3.

Trong bài *Đàn ghi ta của Lor-ca*, nhà thơ Thanh Thảo viết:

*đường chỉ tay đã đứt
dòng sông rộng vô cùng
Lor-ca bơi sang ngang
trên chiếc ghi ta màu bạc*

(*Ngữ văn 12*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2014, tr. 165)

Đoạn thơ trên đã gợi cho anh (chị) những suy nghĩ gì về điều tác giả muốn bộc lộ qua hình tượng Lor-ca với cây đàn ghi ta của chàng?

ĐỀ 13

Câu 1.

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi nêu ở dưới:

Nói đến phong cách nghệ thuật của nhà văn là phải nói đến sự thống nhất, lặp đi lặp lại có quy luật của các yếu tố nghệ thuật trong một loạt tác phẩm, đủ để nhà văn tạo được cho mình một “chân dung tinh thần” riêng. Nhưng sự thống nhất đó không cản trở và cũng không mâu thuẫn gì với sự đa dạng, phong phú vốn cũng là bản chất của phong cách văn học. Do đòi hỏi có tính bắt buộc của hoạt động sáng tạo là phải thường xuyên đổi mới và do nhà văn phải không ngừng tiếp xúc, thể hiện cuộc sống phức tạp, đầy biến động nên phong cách nghệ thuật của nhà văn không đơn điệu mà có nhiều nét bổ sung mới mẻ theo từng thời kì sáng tác. Ngoài ra, do áp lực của phong cách thể loại